

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Căn cứ Hướng dẫn số 07/HD-HĐTĐKT ngày 17/11/2021 của Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh. Sở Ngoại vụ hướng dẫn tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 như sau:

I. Mục đích:

Tổng kết, phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2021 nhằm đánh giá toàn diện kết quả của phong trào thi đua, rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua và thực hiện tốt các nội dung công tác khen thưởng, đề ra các giải pháp tích cực cho công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

II. Yêu cầu:

Đánh giá đúng thực chất phong trào thi đua của từng phòng, đơn vị trong Sở; phát huy dân chủ, bám sát tiêu chuẩn, bình xét công khai; lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước để khen thưởng, bảo đảm thời gian kế hoạch của tỉnh. Tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của phòng, đơn vị và tổ chức trao thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình. phát huy dân chủ, bám sát tiêu chuẩn, bình xét công khai; lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng, chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp.

III. Nội dung tổng kết.

Đối với các đơn vị và Văn phòng-Thanh tra Sở cần thực hiện:

a. Về công tác thi đua: Tổng kết, đánh giá trên các nội dung sau:

- Công tác lãnh đạo, của cấp uỷ, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng. Nêu rõ những Chỉ thị, Nghị quyết hoặc chủ trương chỉ đạo, triển khai thực hiện của đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2021.

- Tổ chức phong trào thi đua yêu nước của phòng, đơn vị và hưởng ứng phong trào thi đua của tỉnh phát động. Chú ý đánh giá trên các nội dung: Phát động phong trào thi đua; đăng ký, giao ước thi đua; tổng kết phong trào; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Kết quả phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị;

- Việc tham gia các hoạt động thi đua của Sở.

b. Công tác khen thưởng:

- Tổ chức xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2021; đề xuất các hình thức năm 2022.

- Đánh giá những nội dung đã thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng tại phòng, đơn vị.

- Đánh giá chất lượng hồ sơ, thành tích khen thưởng;

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Biện pháp hoặc giải pháp, kinh nghiệm thực hiện để tăng tỉ lệ khen thưởng đối với người trực tiếp làm việc, lao động, sản xuất.

c. Các nội dung khác và những kiến nghị đề xuất.

IV. Về xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

1. Về danh hiệu thi đua:

a. Đối với tập thể:

Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Tập thể lao động xuất sắc" theo quy định tại Điều 27, 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng và Điều 19 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

b. Đối với cá nhân:

Tiêu chuẩn Danh hiệu "Lao động tiên tiến"; "Chiến sỹ thi đua cơ sở"; "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh" thực hiện theo điều 24 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013 và điều 12, 13, 14 , 19 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

*** Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"**

Được lựa chọn trong số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và nhất thiết phải có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu, áp dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác được Hội đồng xét sáng kiến cấp Sở công nhận.

Tỷ lệ xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" toàn Sở không quá **15%** tổng số cán bộ công chức, viên chức, người lao động đạt danh hiệu 'lao động tiên tiến'.

2. Về hình thức khen thưởng:

a. Giấy khen của Giám đốc Sở Ngoại vụ

- *Đối với tập thể:* Lựa chọn không quá **50%** đơn vị được công nhận đơn vị tiên tiến đề trình Giám đốc Sở khen; thực hiện theo quy định tại Điều 74,75,76 của Luật Thi đua khen thưởng và khoản 41, 42 của Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013.

- *Đối với cá nhân*: lựa chọn không quá **30%** lao động tiên tiến để trình Giám đốc Sở khen; thực hiện theo quy định tại Điều 74,75,76 của Luật Thi đua khen thưởng và khoản 41, 42 của Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013.

b. Bằng khen UBND tỉnh: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho tập thể và cá nhân theo quy định tại điều 24 Quy chế Thi đua, khen thưởng được ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh;

c. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Các hình thức khen thưởng cấp nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

d. Những trường hợp không bình xét thi đua khen thưởng:

+ Đối với tập thể:

- Không đăng ký thi đua, không phát động và tổ chức các phong trào thi đua, không tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Không chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh, của ngành, của địa phương.

- Người đứng đầu, hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Chưa khen thưởng hoặc trình cấp khen thưởng cho tập thể đang trong thời gian có thẩm quyền xem xét hình thức kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

+ Đối với cá nhân:

- Công chức, viên chức, người lao động mới tuyển dụng dưới 10 tháng hoặc trong một năm nghỉ việc trên 40 ngày làm việc trở lên; không đăng ký thi đua năm 2020;

- Chưa khen thưởng hoặc trình cấp khen thưởng cho cá nhân đang bị kỷ luật, đang xem xét xử lý kỷ luật, bị xử lý vi phạm pháp luật.

3. Báo cáo thành tích

Thực hiện đúng theo các mẫu được quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng.

V. Một số điểm lưu ý khi xét khen thưởng và đề xuất khen thưởng.

- Trước khi xét đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể và cá nhân, các phòng, đơn vị phải tiến hành đánh giá, xếp loại và ban hành quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân để làm căn cứ xét khen thưởng và gửi về cho Văn phòng-Thanh tra Sở.

- Xét đề nghị khen thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

- Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích (xuất sắc) của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Trong một thời điểm, một đối tượng chỉ đề nghị một danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp tỉnh, một danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp nhà nước, không đồng thời đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức, mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức, mức hạng đó, không đề nghị khen thưởng vượt mức hạng. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn được khen thưởng mức cao hơn.

- Trong một năm, cùng một đối tượng đã được tặng Cờ thi đua, Bằng khen của UBND tỉnh về thành tích thực hiện chuyên đề có thời gian thực hiện dưới 03 năm thì không tiếp tục xét đề nghị khen thành tích công tác năm.

- Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”; tập thể, cá nhân được tặng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Chỉ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” cho cá nhân có sáng kiến, đề tài khoa học đã được công nhận theo quy định. Báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tên sáng kiến, đề tài; số quyết định, ngày, tháng, năm cơ quan ban hành quyết định công nhận sáng kiến, đề tài và tóm tắt hiệu quả ứng dụng sáng kiến, đề tài trong thực tế tại đơn vị, địa phương.

- Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ và Điều 10 Quy chế Thi đua khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

- Quan tâm xem xét, đề nghị khen thưởng cho người lao động trực tiếp, công chức, viên chức không giữ chức vụ quản lý đảm bảo tỷ lệ từ 35% trở lên trên tổng số

cá nhân đề nghị khen thưởng. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để đề nghị khen thưởng.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ vào mục đích, yêu cầu và nội dung trên đây, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần chủ động triển khai việc tổng kết để bảo đảm nội dung yêu cầu và thời gian tổng kết của đơn vị, chậm nhất trong ngày **25/11/2021** nộp về Văn phòng-Thanh tra Sở đề Hội đồng TĐ-KT Sở xét.

- Hồ sơ khen thưởng bậc cao có thể hoàn thành sau ngày tổng kết của đơn vị, nhưng chậm nhất không quá ngày **05/12/2021** để Ban Thi đua - Khen thưởng tổng hợp trình cấp có thẩm quyền.

Thời gian tổng kết theo kế hoạch này là rất khẩn trương, Hội đồng thi đua - Khen thưởng Sở yêu cầu các phòng, đơn vị triển khai kịp thời.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị phản ánh về bộ phận thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở (qua Văn phòng-Thanh tra Sở) để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban TĐ-KT tỉnh;
- Khối TĐ VHXH-HCTH;
- Thành viên HĐTĐ KT Sở;
- Lưu VT, VPTr.

GIÁM ĐỐC

Thái Phúc Sơn